

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM
TP. HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4421 /QĐ-ĐHNL-SĐH

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận tốt nghiệp cao học và cấp văn bằng thạc sĩ khoá 2017

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành “Điều lệ trường Đại học”;

Căn cứ Quyết định số 2822/QĐ-SĐH ngày 04/11/1991 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo giao nhiệm vụ đào tạo cao học cho Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kèm theo thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/05/2014;

Căn cứ Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ của Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết Định số 3575/QĐ-ĐHNL-SĐH ngày 27/12/2014;

Theo đề nghị của Hội đồng xét tốt nghiệp cao học khoá 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp cao học và cấp văn bằng thạc sĩ cho 33 (Ba mươi ba) học viên cao học khoá 2017, hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ của Trường Đại học Nông Lâm TP. Hồ Chí Minh.

(Có danh sách học viên được công nhận tốt nghiệp kèm)

Điều 2. Các Ông Bà Trưởng phòng Tổ chức Cán bộ, Phòng Kế hoạch Tài chính, Phòng Đào tạo Sau Đại học, Ban Chủ nhiệm Khoa có liên quan và các học viên có tên trong danh sách ở Điều 01 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Vụ GDĐH, Bộ GD & ĐT;
- Như Điều 2;
- Lưu: HC, ĐHNL.



PGS.TS. Huỳnh Thanh Hùng

BÁO CÁO
DANH SÁCH HỌC VIÊN TỐT NGHIỆP CHƯƠNG TRÌNH
ĐÀO TẠO THẠC SĨ KHÓA 2017

Cơ sở Đào tạo: Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM

(kèm theo Quyết định số 4421 /QĐ-ĐHNL-SĐH ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Hiệu trưởng ĐHNL)

STT	Họ và tên		Giới	Ngày sinh	Nơi sinh	Số, ngày QĐ trúng tuyển	Chuyên ngành	Số hiệu văn bằng
1	Nguyễn Thị Kim	Ngân	Nữ	16/11/1993	Lâm Đồng	1340/QĐ- ĐHNL-SĐH ngày 15/05/2017	CNSH	NLU-17-3380
2	Lê Hoàng	Sâm	Nam	20/03/1991	Bình Định		CN	NLU-17-3381
3	Hoàng Văn	Kỳ	Nam	20/12/1992	Bình Dương		KHCT	NLU-17-3382
4	Phạm Thị	Mười	Nữ	02/05/1978	Long An		KHCT	NLU-17-3383
5	Nguyễn Quốc	Thanh	Nam	27/07/1993	An Giang		KHCT	NLU-17-3384
6	Nguyễn Hữu	Tính	Nam	23/11/1994	Tây Ninh		KHCT	NLU-17-3385
7	Trần Văn	Nhiên	Nam	22/05/1995	Bến Tre		NTTS	NLU-17-3386
8	Nguyễn Minh	Tân	Nam	13/08/1986	Tây Ninh		QLTNMT	NLU-17-3387
9	Nguyễn Vũ	Hoàng	Nam	12/05/1986	Lâm Đồng	2790/QĐ- ĐHNL-SĐH ngày 12/09/2017	QLKT	NLU-17-3388
10	Nguyễn Ngọc	Hùng	Nam	20/09/1983	Quảng Bình		QLKT	NLU-17-3389
11	Dương Huỳnh Quỳnh	Như	Nữ	20/11/1994	Ninh Thuận		QLKT	NLU-17-3390
12	Mai Thái	Dương	Nam	03/08/1986	Tây Ninh		CN	NLU-17-3391
13	Giang Vi	Sal	Nam	13/12/1982	Vĩnh Long		CN	NLU-17-3392
14	Lê Thị	Ngọc	Nữ	28/10/1990	Thanh Hoá		KHCT	NLU-17-3393
15	Tôn Thiện	Đồng	Nam	28/08/1977	Nghệ An		KTNN	NLU-17-3394
16	Lê Ngọc	Long	Nam	15/03/1993	Gia Lai		KTNN	NLU-17-3395
17	Nguyễn Thị Thu	Thảo	Nữ	17/06/1983	Gia Lai		KTNN	NLU-17-3396
18	Huỳnh Thế	Anh	Nam	12/02/1981	Hậu Giang		LH	NLU-17-3397
19	Nguyễn Văn	Điện	Nam	10/10/1986	Kiên Giang		LH	NLU-17-3398
20	Nguyễn Văn	Dũng	Nam	12/07/1977	Kiên Giang		LH	NLU-17-3399
21	Hoàng Văn	Giang	Nam	26/12/1980	Bình Phước		LH	NLU-17-3400
22	Phan	Hiền	Nam	26/08/1981	Kiên Giang		LH	NLU-17-3401
23	Phạm Tuấn	Kiệt	Nam	21/11/1985	Hậu Giang		LH	NLU-17-3402
24	Chau	Phát	Nam	//1979	An Giang		LH	NLU-17-3403
25	Trần Thanh	Phong	Nam	05/06/1981	Hậu Giang		LH	NLU-17-3404
26	Võ Đức	Phương	Nam	02/10/1979	Kiên Giang		LH	NLU-17-3405
27	Đoàn Ngọc	Thân	Nam	06/06/1980	Hậu Giang		LH	NLU-17-3406
28	Trần Hồng	Ứng	Nam	09/12/1984	Kiên Giang		LH	NLU-17-3407

STT	Họ và tên		Giới	Ngày sinh	Nơi sinh	Số, ngày QĐ trúng tuyển	Chuyên ngành	Số hiệu văn bằng
29	Lê Trọng	Ái	Nam	08/09/1984	Cà Mau	2790/QĐ- ĐHNL-SĐH ngày 12/09/2017	QLTNMT	NLU-17-3408
30	Nguyễn Đa	Khoa	Nam	01/07/1979	Vĩnh Long		QLTNMT	NLU-17-3409
31	Trần Thị Hoài	Nhân	Nữ	08/08/1987	Cà Mau		QLTNMT	NLU-17-3410
32	Nguyễn Khánh	Vương	Nam	20/10/1983	Cà Mau		QLTNMT	NLU-17-3411
33	Nguyễn Phương	Vỹ	Nam	16/06/1985	Cà Mau		QLTNMT	NLU-17-3412

Danh sách này gồm có 33 học viên

Gồm:

Chăn nuôi	3
Công nghệ Sinh học	1
Kinh tế Nông nghiệp	3
Khoa học Cây trồng	5
Lâm học	11
Nuôi trồng Thủy sản	1
Quản lý Kinh tế	3
Quản lý TN và Môi trường	6
Tổng	33

